



## HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM



# ĐÁNH GIÁ TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỔN THƯƠNG VÀ KHẢ NĂNG (VCA)

Sổ tay dành cho Hướng dẫn viên đánh giá VCA Hội Chữ thập đỏ Việt Nam

## Tập I



Được tài trợ bởi Ban Viện trợ Nhân đạo Ủy ban Châu Âu (ECHO), thông qua Chương trình Phòng ngừa Thảm họa (DIPECHO) cho Đông Nam Á



# MỤC LỤC

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
<b>Danh mục các từ viết tắt</b> .....	4
<b>Thông điệp của Tổng thư ký Hội CTĐ Việt Nam</b> .....	5
<b>Lời cảm ơn</b> .....	6
<b>Khái quát về Sổ tay đánh giá VCA</b> .....	8
<b>PHẦN A: VCA LÀ GÌ</b>	
<b>Chương 1: Khái niệm</b> .....	10
1.1 Khái niệm các thuật ngữ cơ bản trong quản lý thảm họa.....	11
1.2 Khái niệm VCA.....	12
<b>Chương 2: Mô tả VCA</b> .....	14
2.1. Các thành tố chính của VCA.....	15
2.2. Tóm tắt các yếu tố của VCA.....	16
2.2.1 Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương.....	16
2.2.2 Đánh giá khả năng.....	20
2.2.3 Đánh giá hiểm họa.....	22
2.2.4 Đánh giá rủi ro.....	23
2.2.5 Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro.....	24
<b>PHẦN B: CÁC NGUYÊN TẮC TIẾN HÀNH VCA</b>	
<b>Chương 3: Các cách tiếp cận của VCA</b> .....	26
3.1 Cách tiếp cận có sự tham gia.....	27
3.2 Phát triển cộng đồng và xây dựng năng lực cộng đồng.....	28
3.3 Các nhóm dễ bị tổn thương.....	28
<b>Chương 4: Giải quyết các mối quan tâm mới trong VCA</b> .....	36
4.1. Biến đổi khí hậu.....	37
4.2. Đô thị hóa ở Việt Nam.....	39
<b>Chương 5: Kết nối VCA với các kế hoạch phát triển và kế hoạch của Chính phủ</b> .....	40
5.1 Gắn kết phát triển với giảm nhẹ rủi ro thảm họa.....	42
5.2 Gắn VCA với kế hoạch phát triển của chính quyền địa phương.....	43
5.3 Vận động chính sách cho VCA.....	43

## **DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

CBDRM	Quản lý thảm họa dựa vào cộng đồng
CCFSC	Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Trung ương
DRR	Giảm nhẹ rủi ro thảm họa
ECHO	Ban Viện trợ nhân đạo Ủy ban Châu Âu
HQ	Trung ương Hội
IFRC	Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ Quốc tế
INGO	Tổ chức Phi chính phủ Quốc tế
ODA	Viện trợ Phát triển chính thức
PC	Ủy ban Nhân dân
PWD	Người khuyết tật
NGO	Tổ chức Phi chính phủ
NLRC	Hội Chữ thập đỏ Hà Lan
VCA	Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng
VNRC	Hội Chữ thập đỏ Việt Nam

**THÔNGIỆP CỦA TỔNG THƯ KÝ HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM**

Việt Nam là một trong những quốc gia luôn phải gánh chịu nhiều thiên tai, thảm họa nhất trong khu vực và trên thế giới. Các cơn bão lớn, lũ lụt, lũ quét, lũ ống, ngập úng, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn, triều cường, rét đậm, rét hại, các loại bệnh dịch... xảy ra ngày càng nhiều và hậu quả nhiều mặt của thiên tai đối với người dân, cộng đồng và đất nước ngày càng nghiêm trọng. Việt Nam là một trong các quốc gia thành công nhất trong công cuộc xóa đói, giảm nghèo. Cùng với những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước, tỷ lệ người dân đói nghèo giảm nhanh hàng năm. Tuy nhiên, một bộ phận trong số các gia đình thoát nghèo rất dễ tái nghèo, thiếu tính bền vững trong thoát nghèo. Chỉ sau một cơn bão, những gia đình mất nhà, mất phương tiện sản xuất, gia súc, gia cầm v.v. ngay lập tức trở thành đói nghèo. Chỉ sau một đợt rét đậm, rét hại, những gia đình mất trâu, mất bò đã trở về diện đói nghèo. Chỉ sau một đợt dịch cúm gia cầm, dịch lở mồm, long móng, dịch lợn tai xanh rất nhiều gia đình bị thiệt hại cũng dễ trở thành những gia đình đói nghèo. Còn rất nhiều hiện tượng thiên nhiên bất thường xảy ra làm cho ranh giới giữa thoát nghèo và trở lại đói nghèo càng trở lên mong manh, khó lường. Làm gì để người dân chủ động trong phòng ngừa, ứng phó với thiên tai? Làm thế nào để chủ động trợ giúp người dân một cách có hiệu quả khi thiên tai, thảm họa xảy ra?

Những câu hỏi trên đây được trả lời phần nào đó nhờ phương pháp có tên gọi VCA. VCA là một phương pháp đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương của người dân và năng lực ứng phó thảm họa của họ khi thiên tai, thảm họa xảy ra có sự tham dự của cộng đồng. Kết quả VCA cho phép chúng ta xác định rõ theo thứ tự ưu tiên những gì mà người dân cần làm, những gì mà người dân cần có, cần được trợ giúp khi gặp thiên tai, thảm họa, nhờ đó giúp người dân chủ động hơn trong việc phòng ngừa và ứng phó với thảm họa, đồng thời giúp cho các tổ chức (bao gồm cả cấp chính quyền, các đoàn thể quần chúng ở cộng đồng và Hội Chữ thập đỏ) có các hoạt động trợ giúp kịp thời, thích hợp và hiệu quả đối với người dân trước, trong và sau thiên tai.

Cuốn Sổ tay Hướng dẫn đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng dựa vào cộng đồng trình bày một cách chi tiết phương pháp VCA mà Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đang triển khai, giúp các hướng dẫn viên Chữ thập đỏ có thêm công cụ đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương của người dân, hỗ trợ nhân dân chủ động phòng ngừa và ứng phó với thiên tai, tham mưu cho các cấp chính quyền xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai một cách chủ động, có hiệu quả, góp phần giảm thiểu tới mức thấp nhất rủi ro do thiên tai gây ra.

Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xin chân thành cảm ơn Hội Chữ thập đỏ Hà Lan mà trực tiếp là Văn phòng đại diện Hội Chữ thập đỏ Hà Lan tại Việt Nam đã hỗ trợ tích cực về kỹ thuật và luôn sát cánh cùng đội ngũ cán bộ các cấp của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong quá trình xây dựng tài liệu này. Chúng tôi xin đặc biệt cảm ơn Ban Viện trợ nhân đạo của Ủy ban Châu Âu (ECHO) trong Kế hoạch hành động DIPECHO cho Đông Nam Á đã hỗ trợ tài chính cho việc xây dựng tài liệu.

Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trân trọng giới thiệu cuốn Sổ tay hướng dẫn đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương dựa vào cộng đồng và rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến để hoàn thiện cho tái bản lần sau.

Hà Nội, tháng 01 năm 2010

**Đoàn Văn Thái**

Phó Chủ tịch, Tổng thư ký  
Hội Chữ thập đỏ Việt Nam

## **LỜI CẢM ƠN**

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn các cá nhân và tổ chức đã đóng góp cho Sổ tay hướng dẫn VCA này.

### **Hội đồng biên tập:**

- Ông Đoàn Văn Thái, Phó Chủ tịch - Tổng thư ký Hội Chữ thập đỏ Việt Nam
- Ông Paul van der Laan, Trưởng đại diện Hội Chữ thập đỏ Hà Lan tại Việt Nam và Lào.

### **Ban Biên soạn và phát triển tài liệu:**

- Tiến sỹ Lê Thế Thìn, Trưởng ban Công tác xã hội và Quản lý thảm họa, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam
- Bà Trần Tú Anh, Điều phối viên chương trình Hội Chữ thập đỏ Hà Lan tại Việt Nam
- Ông Nguyễn Hữu Thắng, Phó ban Công tác xã hội và Quản lý thảm họa, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

### **Nhóm xây dựng:**

- Nhóm Điều phối VCA của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam: Ông Đặng Hồng Nhung, Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Ông Lê Thanh Trí, Ông Cao Quang Cảnh
- Các hướng dẫn viên VCA và phòng ngừa thảm họa chủ chốt của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam: Ông Trần Xuân Phát, Ông Phan Như Nghĩa, Ông Nguyễn Trần Quân, Ông Lê Văn Quận, Bà Bùi Thị Mai, Ông Cáp Kim Liêm, Ông Hà Thái Bình, Ông Võ Minh Dũng, Bà Nguyễn Thị Hiền, Ông Nguyễn Trọng Nghĩa, Ông Trần Đình Ký, Ông Dư Hải Đường, Bà Trần Thị Yến, Ông Nguyễn Văn Hải, Ông Lê Xuân Mai, Bà Nguyễn Thị Thủy, Bà Mai Thị Nhung, Ông Trần Ngọc Châu, Ông Lê Văn Dũng, Ông Phan Dai, Bà Nguyễn Thị Anh Hiếu, Bà Nguyễn Thị Ánh.

### **Với sự tư vấn của**

- Trung tâm Phòng ngừa Thảm họa Châu Á (ADPC).

### **Với đóng góp của:**

- Trung tâm khí hậu Chữ thập đỏ/Trăng lưỡi liềm đỏ: Bà Rebecca McNaught, Ông Maarten Van Aalst
- Hiệp Hội chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (IFRC): Ông Đặng Văn Tạo, Ông Nguyễn Hưng Hà, Bà Sacha Bootsma
- Các hướng dẫn viên chương trình JANI và chương trình quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (CBDRM) tại Việt Nam: Ông Nguyễn Văn Gia và Bà Lê Bích Hằng (Save Children Vietnam), Ông Nguyễn Đăng Nhật (CECI), Bà Vũ Minh Hải và Bà Bùi Việt Hiền (Oxfam), Ông Dương Văn Hùng, Bà Nguyễn Thị Yến, Bà Lưu Diệu Trang (CARE), Ông Lê Văn Dương (World Vision), Ông Paul Schuttenbelt và David Brenner (Urban Solutions) và Bà Nguyễn Phúc Hòa
- Ban Viện trợ nhân đạo của Ủy ban Châu Âu: Bà Cecile Pichon, Ông Thearat Touch
- Hội chữ thập đỏ Hà Lan: Bà Miranda Visch, Ông Bruno Haghebaert, Bà Melanie Miltenburg, Bà Margot Steenbergen.

**Với sự tham gia của:**

- Các hướng dẫn viên VCA và phòng ngừa thảm họa của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tham gia vào dự án Dipecho 6.
- Hội Chữ thập đỏ các tỉnh Long An, Sơn La, Vĩnh Phúc, Cần Thơ, Quảng Bình, Yên Bái, Đắk Lắk, Cà Mau, Đà Nẵng
- Các xã: Khánh Hưng, Hua Păng, Trà Nóc, Cảnh Hóa, Er'Bin, Kiến Thành, Hòa Liên, Đạo Trù, Thị trấn Sông Đốc.

**Với sự hỗ trợ của:**

- Chung: Bà Nguyễn Kiều Trang, Bà Đỗ Thùy Hương, Bà Huyền Nguyễn, Bà Lê Thị Nhật
- Thiết kế: Ông Nguyễn Xuân Hải and Vietstyle JSC., Bà Trần Tú Anh
- Biên dịch, hiệu đính: Bà Đặng Ánh Nguyệt, Bà Lưu Diệu Trang
- Ảnh: Ông Nguyễn Hữu Thắng, Ông Đặng Hồng Nhung, Bà Trần Tú Anh, Ông Nguyễn Trọng Nghĩa, Ông Dư Hải Đường.

## **KHÁI QUÁT VỀ SỔ TAY ĐÁNH GIÁ VCA**

***Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng (VCA) - Sổ tay dành cho Hướng dẫn viên đánh giá VCA Hội CTĐ Việt Nam*** nhằm mục đích đưa ra hướng dẫn hoàn chỉnh đối với những người tổ chức, hướng dẫn đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng tại cộng đồng nói chung và trong công tác giảm nhẹ rủi ro thảm họa nói riêng.

Sổ tay này trước hết phục vụ các hướng dẫn viên và thực hành viên VCA của Hội CTĐ Việt Nam. Sổ tay cũng là một tài liệu tham khảo cung cấp thông tin về các công cụ và quá trình VCA cho các cán bộ làm công tác quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM).

Sổ tay này được xây dựng với mục tiêu cải tiến công cụ, quy trình và kết quả đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng của Hội CTĐ Việt Nam. Sổ tay này gồm 3 phần:

Phần thứ nhất, *VCA là gì* cung cấp các khái niệm, các nội dung chính và khái quát cách thực hiện các nội dung cơ bản cho các hướng dẫn viên Hội CTĐ trong khi tiến hành đánh giá VCA.

Phần thứ 2, *Các nguyên tắc thực hiện đánh giá VCA* nêu bật mối liên hệ quan trọng giữa đánh giá VCA với phát triển và quản lý thảm họa. Phần này cũng nhấn mạnh các cách tiếp cận khác nhau và những điều cần lưu ý trong khi tiến hành đánh giá VCA.

Phần cuối cùng, *Hướng dẫn thực hiện các bước đánh giá VCA* cung cấp các thông tin để hiểu và thiết thực về các công cụ VCA khác nhau và các cách thức tiến hành đánh giá VCA có sự tham gia tích cực của các nhóm dễ bị tổn thương cũng như quy trình đánh giá VCA tại thực địa. Phần này được sử dụng như cẩm nang chỉ dẫn cách làm cho các hướng dẫn viên dựa trên các thông tin đã được cung cấp ở hai phần trước.

Sổ tay đánh giá VCA này được xây dựng với sự hỗ trợ của Ban Viện trợ Nhân đạo Ủy ban Châu Âu thông qua Kế hoạch Hành động DIPECHO 6 cho Đông Nam Á. Các cán bộ, tình nguyện viên Hội CTĐ các cấp và Hội CTĐ Hà Lan đã biên soạn Sổ tay này với sự đóng góp ý kiến và nội dung các tổ chức phi chính phủ quốc tế, và các cơ quan Nhà nước, đơn vị chuyên môn, kỹ thuật và các chuyên gia về quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM)



PHẦN A:

PHẦN A: VCA LÀ GÌ

VCA LÀ GÌ

# CHƯƠNG 1: KHÁI NIỆM

## 1.1 Các thuật ngữ cơ bản trong quản lý thảm họa

### Tình trạng dễ bị tổn thương

Là phạm vi một cá nhân, cộng đồng, cơ cấu, hoạt động dịch vụ hoặc một vùng địa lý dễ bị thiệt hại hoặc gián đoạn do tác động của một hiểm họa cụ thể.<sup>1</sup>

### Khả năng

Khả năng của người dân và cộng đồng nơi họ đang sống là cơ sở của công tác phòng ngừa thảm họa và phát triển. Khả năng là các nguồn lực và kỹ năng mà người dân sở hữu, có thể phát triển, huy động hoặc có thể tiếp cận nhằm cho phép họ có nhiều khả năng kiểm soát tương lai cho mình hơn. Khả năng có thể là các tài sản vật chất như việc sở hữu đất đai hoặc tiền bạc; là các kỹ năng, sự biết đọc, biết viết; cũng có thể là từ xã hội, như các tổ chức cộng đồng hoặc các hệ thống phúc lợi quốc gia. Chúng cũng có thể của cá nhân, như mong muốn được sống sót hoặc niềm tin vào một ý thức hệ hoặc tôn giáo.<sup>2</sup>

### Hiểm họa

Hiểm họa là hiện tượng tự nhiên hoặc do con người có thể gây thiệt hại về vật chất, mất mát về kinh tế, hoặc đe dọa cuộc sống và chất lượng cuộc sống của con người nếu nó xảy ra ở nơi con người sinh sống, sản xuất nông nghiệp hoặc công nghiệp. Đó có thể là hiểm họa do con người gây ra như xung đột vũ trang, đe dọa, thù địch v.v. hoặc có thể là sự khủng hoảng, kiệt quệ về môi trường, công nghệ, chính trị hoặc kinh tế, nạn mù chữ, v.v. Đó có thể là kết hợp các sự kiện do con người gây ra làm trầm trọng thêm một hiện tượng tự nhiên, như việc phá rừng làm tăng nguy cơ lụt lội. Cuộc sống của người dân bị gián đoạn dưới hình thức như bị thương tích, suy dinh dưỡng, mất mát tài sản hoặc sinh kế, hoặc nghiêm trọng hơn nữa là thiệt hại tính mạng.<sup>3</sup>

### Thảm họa

Là một sự gián đoạn nghiêm trọng sự vận hành chức năng của một xã hội, gây ra những mất mát lớn về người, vật chất và môi trường, vượt quá khả năng chống chịu bằng nội lực của cộng đồng bị tác động. Có thể phân loại các thảm họa theo cường độ diễn ra thảm họa (đột ngột hoặc từ từ), hoặc theo nguyên nhân của chúng (tự nhiên hoặc do con người gây ra, hoặc kết hợp cả hai nguyên nhân này). Thảm họa kết hợp các yếu tố của hiểm họa và rủi ro, và tình trạng dễ bị tổn thương.<sup>4</sup>

### Rủi ro thảm họa

Các mất mát tiềm ẩn về tính mạng, tình trạng sức khỏe, sinh kế, tài sản và dịch vụ mà có thể xảy ra đối với một cộng đồng hoặc xã hội nào đó, trong một khoảng thời gian xác định trong tương lai.<sup>5</sup>

<sup>1</sup> Hội chữ thập đỏ Việt Nam (2000) Sổ tay phòng ngừa thảm họa

<sup>2</sup> Hội chữ thập đỏ Việt Nam (2000) Sổ tay phòng ngừa thảm họa

<sup>3</sup> Hội chữ thập đỏ Việt Nam (2000) Sổ tay phòng ngừa thảm họa

<sup>4</sup> Hội chữ thập đỏ Việt Nam (2000) Sổ tay phòng ngừa thảm họa

<sup>5</sup> UNISDR Terminology on Disaster Risk Reduction (2009) [http://undp.org/ge/new/files/24\\_619\\_762164\\_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf](http://undp.org/ge/new/files/24_619_762164_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf)

Một rủi ro thảm họa phụ thuộc vào mối quan hệ giữa các hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng của cộng đồng như minh họa dưới đây.

$$\boxed{\text{Rủi ro thảm họa}} = \frac{\boxed{\text{Hiểm họa X Tình trạng dễ bị tổn thương}}}{\boxed{\text{Khả năng}}}$$

Ví dụ: Một hiểm họa mà một cộng đồng không bị những vấn đề dễ bị tổn thương liên quan đến nó sẽ không trở thành một thảm họa, chẳng hạn ngập lụt ở một vùng đất mà cộng đồng đó không sử dụng vùng đất bị ngập để sinh sống hoặc cấy trồng. Hoặc nếu cộng đồng đó có khả năng ngăn nước dâng gây ngập lụt thì cũng không xảy ra thảm họa. Trong trường hợp nhà cửa, đồng ruộng của một xã nằm trong vùng dễ bị lụt lội, và cộng đồng đó không có khả năng để ngăn ngừa thảm họa (chẳng hạn không có đập nước) và người dân ở vùng này không biết bơi, rất nhiều khả năng hiểm họa sẽ trở thành thảm họa.

## 1.2 Khái niệm VCA

Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng (VCA) gồm một quá trình thu thập và phân tích thông tin về các hiểm họa mà người dân ở địa phương phải đối mặt, mức độ khác nhau của tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng ứng phó với các hiểm họa xảy ra đơn lẻ hoặc đồng thời, và khả năng phục hồi sau đó.

Mục đích chính của VCA là cho phép cộng đồng xác định và hiểu về tình trạng dễ bị tổn thương, khả năng của họ và các hiểm họa mà họ đang phải đối mặt. Việc này giúp xác định các ưu tiên ở địa phương để giảm tình trạng dễ bị tổn thương quanh họ và phát triển năng lực của cộng đồng. Kết quả của VCA là cơ sở để cộng đồng lập kế hoạch quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng.

VCA không chỉ là một quá trình thu thập dữ liệu sử dụng các công cụ có sự tham gia nhiều nhất, mà còn giúp ích cho công tác nâng cao nhận thức cộng đồng. Nó giúp xác định các tình trạng dễ bị tổn thương và năng lực sẵn có và tiềm tàng của cộng đồng. Do đó, VCA là một phương pháp hữu ích trong công tác đánh giá có sự tham gia của cộng đồng. Các hướng dẫn viên CTĐ sẽ hướng dẫn quá trình này với sự tham gia của chính quyền địa phương. Quá trình VCA có những đóng góp sau đây:

- Nhiều hiểu biết hơn về các hiểm họa hiện có, bản chất của chúng và mức độ rủi ro mà cộng đồng đang phải đối mặt.
- Xác định, dự đoán và xếp hạng các vấn đề, mối quan tâm, và nguồn lực của cộng đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội, dân số, v.v.;
- Hiểu biết về các nguyên nhân và mức độ phức tạp của các vấn đề mà cộng đồng đang phải đối mặt và thông tin về cách thức cộng đồng xử lý các vấn đề này.
- Xác định những người sẽ bị ảnh hưởng nhiều nhất và những người dễ bị tổn thương

nhất dựa trên năm thành phần của tình trạng dễ bị tổn thương là Sinh kế, Các điều kiện sống cơ bản, Sự tự bảo vệ, Sự bảo vệ của xã hội và Tổ chức xã hội/chính quyền;

- Hiểu biết về việc các thảm họa sẽ tác động như thế nào đến các nhóm khác nhau trong cộng đồng, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương như trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật và các dân tộc thiểu số.
- Xác định các khả năng hiện có trong cộng đồng và những lĩnh vực cần phải củng cố.
- Xác định các biện pháp trao quyền, các biện pháp xây dựng năng lực thích đáng và hiệu quả cho cộng đồng.
- Biết được cần phải thực hiện các sáng kiến nào để giải quyết tình trạng dễ bị tổn thương và phát huy tối đa năng lực hiện có.
- Liệt kê các chỉ báo để theo dõi các thay đổi trong sự tham gia của người dân trong sự phát triển tổ chức xã hội/ chính quyền tốt hơn thông qua sự đánh giá cộng đồng liên tục;
- Góp phần nâng cao nhận thức trong cộng đồng về sự cần thiết phải tăng cường khả năng chống chịu và phục hồi sau thảm họa.
- Xác định thông tin cụ thể về những ràng buộc và cơ hội cho các hoạt động phát triển địa phương.



Ảnh: Xã Khánh Hưng, Vĩnh Hưng, Long An

## **CHƯƠNG 2: MÔ TẢ VCA**

## 2.1 Các thành tố chính của VCA

### Tại sao thực hiện VCA?

Điểm then chốt của mọi chương trình giảm nhẹ rủi ro thảm họa là giảm tình trạng dễ bị tổn thương và tăng cường năng lực cho cộng đồng. Nhờ đó, họ có thể hành động để ngăn chặn, phòng ngừa, ứng phó và giảm nhẹ tác động của các thảm họa. VCA là một phương pháp làm việc với cộng đồng để họ hiểu rõ về tình trạng dễ bị tổn thương và năng lực của chính họ, các hiểm họa liên quan và mối quan hệ giữa các yếu tố này. VCA là một trong các phương pháp đánh giá chính được sử dụng trong công tác giảm nhẹ rủi ro thảm họa (DRR) và quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM). Nó cũng giúp kết nối với các vấn đề cơ bản của cộng đồng. Nhờ VCA cộng đồng có thể xác định các lĩnh vực họ cần phát triển để đảm bảo an toàn hơn nữa.

### Ai

Cộng đồng là người thực hiện chính VCA. Các hướng dẫn viên VCA có vai trò hướng dẫn, hỗ trợ toàn bộ quá trình. Các hướng dẫn viên VCA có thể huy động những cán bộ đầu mối địa phương/ những người có vai trò xúc tác để làm việc với cộng đồng và bố trí cho việc thực hiện VCA.

### Khi nào

Về cơ bản có thể tiến hành VCA vào bất kỳ thời gian nào trong năm. Tuy nhiên nên tính tới lịch sản xuất, hoạt động và lễ hội ở cộng đồng địa phương. Sẽ có lợi nếu thực hiện VCA trước thời gian thường xảy ra thảm họa hoặc trước khi lập kế hoạch phát triển xã hội của xã. Có thể tiến hành VCA thường niên, tùy thuộc vào tình hình của xã.

### Ở đâu

Về nguyên tắc có thể tiến hành VCA ở tất cả các xã ở Việt Nam. Tuy nhiên trên thực tế chỉ cần chọn các xã hay phải chịu thảm họa bởi VCA cần thời gian và nguồn lực.

### Như thế nào

- Để tiến hành VCA cần có thời gian và nguồn lực, tùy thuộc vào các điều kiện của cộng đồng. Điều quan trọng là phải có một mục tiêu rõ ràng, được tất cả mọi người tham gia vào quá trình đồng ý trước khi thâm nhập cộng đồng cũng như các bước chuẩn bị: ai, cái gì, v.v.
- Các công cụ VCA là các công cụ thu thập và phân tích thông tin có sự tham gia của người dân, bao gồm trực quan, lập bản đồ hiểm họa, điều tra cắt ngang, lịch theo mùa, hồ sơ lịch sử cộng đồng, sơ đồ Venn, cây vấn đề, v.v.
- Dưới đây trình bày tóm tắt toàn bộ quá trình thực hiện VCA.
  - **Chuẩn bị:** xác định mục tiêu, nguồn lực, lựa chọn địa điểm, khung thời gian, nhân lực →
  - **Lập kế hoạch và chuẩn bị cho đánh giá trên thực địa:** Xây dựng kế hoạch hành động, đoàn đánh giá, công tác hậu cần, các phương tiện và quy trình/thủ tục thích hợp →
  - **Vận động** chính sách đối với chính quyền địa phương huy động sự tham gia tối đa của người dân ở cơ sở và triển khai các kết quả VCA →

- **Thu thập thông tin** → qua các dữ liệu thứ cấp → qua nghiên cứu tại cộng đồng sử dụng các công cụ VCA →
- **Phân tích** hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương, khả năng để dự đoán các rủi ro →
- **Xác minh/kiểm chứng** thông tin với cộng đồng (cấp thôn và xã) →
- **Lập kế hoạch và vận động chính sách cho công tác chuyển đổi** tình trạng dễ bị tổn thương thành khả năng →
- **Báo cáo** → Triển khai các kết quả VCA (đưa vào kế hoạch phát triển của địa phương và thực hiện các biện pháp giảm nhẹ rủi ro thảm họa đã đề xuất).

### Sản phẩm đầu ra của VCA là gì?

Các sản phẩm đầu ra của VCA được sử dụng làm đầu vào cho công tác phòng ngừa cộng đồng và các kế hoạch giảm nhẹ rủi ro cũng như để cải tiến các kế hoạch phát triển địa phương. Dự kiến quá trình VCA sẽ có các sản phẩm đầu ra sau đây:

- Cộng đồng hiểu về môi trường của họ trong mối liên quan với các hiểm họa và rủi ro.
- Cộng đồng nhận thức được năng lực của bản thân họ để đối phó với các hiểm họa và rủi ro đó.
- Cộng đồng và chính quyền địa phương thống nhất về các hành động cần có để ngăn ngừa hoặc giảm bớt tác động của các thảm họa.
- Các biện pháp phù hợp về giảm nhẹ rủi ro thảm họa như biện pháp giảm nhẹ, phòng ngừa, và ứng phó được thực hiện và đúc kết.
- Là điều tra cơ bản ban đầu, mà được sử dụng làm mốc tham chiếu để đánh giá các nhu cầu ứng phó thảm họa và các trường hợp khẩn cấp sau thảm họa.
- Ủy ban nhân dân xã có thể sử dụng báo cáo VCA để xin ngân sách từ chính quyền địa phương cấp trên và xin tài trợ.

Kết quả VCA sẽ được sử dụng rộng rãi hơn ở cấp quốc gia và quốc tế. Ví dụ cộng đồng sẽ có tiếng nói trong việc xây dựng một số chính sách nhất định (như các chiến lược ứng phó với biến đổi khí hậu).

## 2.2 Tóm tắt các yếu tố của VCA

Chương 1 đã trình bày các định nghĩa về Tình trạng dễ bị tổn thương, Khả năng, Hiểm họa, Rủi ro thảm họa và Thảm họa; và khái quát về mối quan hệ giữa chúng. Phần này khái quát cách đánh giá các yếu tố này.

### 2.2.1 Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương

Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương là một quá trình xác định các yếu tố rủi ro của từng loại hiểm họa và phân tích các nguyên nhân gây ra rủi ro. Bên cạnh đó, quá trình này mô tả tập hợp các điều kiện hoặc ràng buộc hiện có về mặt kinh tế, xã hội, vật chất hoặc địa lý có cản trở, hạn chế khả năng của người dân trong giảm nhẹ, phòng ngừa và ứng phó tác động của các hiểm họa.<sup>6</sup>

<sup>6</sup> Dựa trên các thuật ngữ về giảm nhẹ rủi ro thảm họa của UNISDR (2009) [http://undp.org.ge/new/files/24\\_619\\_762164\\_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf](http://undp.org.ge/new/files/24_619_762164_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf)



Tình trạng dễ bị tổn thương được xác định trong quan hệ với 5 thành phần, hàm chứa hầu hết các khía cạnh mà con người phải chịu đựng trong một hiểm họa tự nhiên cụ thể. Một khi đã liên hệ VCA với các thành phần khác nhau của tình trạng dễ bị tổn thương và hiểu được mối quan hệ giữa chúng, sẽ dễ xác định các khả năng liên quan cần phải tăng cường.<sup>7</sup> 5 thành phần này là:

- **Sinh kế và khả năng hồi phục** xác định các điều kiện sống và liên quan đến tạo nguồn thu nhập. Việc này lại quyết định điều kiện nhà ở và khu vực sống an toàn của người dân (sự tự bảo vệ). Mặc dù giảm nghèo và bảo vệ tài sản không phải là lĩnh vực hoạt động cụ thể của CTĐ và Trăng Lưỡi Liềm Đỏ, nhưng nhiều đánh giá VCA cho thấy để có thể giảm tình trạng dễ bị tổn thương thì cần bảo vệ và tăng cường sinh kế cho người dân. Ví dụ như hoạt động tìm kiếm các tác động tích cực đối với các sinh kế. Hoạt động này giúp tìm lại được nguồn nhân lực quan trọng cho một hộ gia đình hoặc giúp họ lấy lại được những tài sản đã mất (và qua đó cải thiện về mặt tinh thần và trí lực).
- **Các điều kiện sống cơ bản** về sức khỏe (gồm cả sức khỏe tinh thần) và dinh dưỡng, rất quan trọng đối với khả năng hồi phục, đặc biệt trong trường hợp thảm họa làm giảm nguồn lương thực và tăng nguy cơ về sức khỏe (ví dụ như nguồn nước nhiễm bẩn). Vấn đề này liên quan đến các hoạt động của CTĐ và Trăng Lưỡi Liềm Đỏ, như tiêm phòng và các nội dung y tế dự phòng khác (kể cả chương trình HIV/AIDS), an ninh lương thực và dinh dưỡng, sơ cứu, nước và vệ sinh môi trường.
- **Sự tự bảo vệ** có liên quan đến việc có một sinh kế đầy đủ để có thể đáp ứng cho việc bảo vệ nhà và tài sản. Khả năng để xây một ngôi nhà có thể đứng vững trong thảm họa (như động đất và bão) phụ thuộc một phần vào nguồn thu nhập, mặc dù các yếu tố văn hóa và hành vi cũng ảnh hưởng đến việc người dân ưu tiên cho việc bảo vệ bản thân trước các hiểm họa không thường xuyên. Sự trợ giúp cần thiết về các kỹ năng và kỹ thuật và trợ giúp khuyến khích sự tuân thủ các biện pháp bảo vệ.
- **Sự bảo vệ của xã hội** nói chung là do các tổ chức địa phương (như các nhóm tự giúp, chính quyền địa phương, các tổ chức phi chính phủ, v.v.) cung cấp. Nó bao gồm các biện pháp phòng ngừa khi người dân không tự giải quyết được, ví dụ như bảo vệ khỏi lũ lụt hoặc tuân thủ các nguyên tắc xây dựng. Việc này thể hiện trong các chương trình hoạt động của CTĐ và Trăng Lưỡi Liềm Đỏ như giảm thiểu hiểm họa (ví dụ nhà trú bão ở Bangladesh, phòng ngừa lũ lụt ở Nepal và đảo Solomon).
- **Tổ chức xã hội/chính quyền** thể hiện qua việc hoạt động của bộ máy quyền lực trong việc xác định, phân bổ các nguồn lực, nguồn thu nhập và sự có mặt và hoạt động của các tổ chức dân sự (ví dụ: thảo luận mở trên phương tiện đại chúng về những rủi ro, tồn tại các tổ chức dân sự có khả năng vận động để mang lại sự bảo vệ đúng mức của xã hội đối với những người dễ bị tổn thương). Việc này gắn với vai trò của CTĐ và Trăng Lưỡi Liềm Đỏ trong công tác vận động chính sách và hỗ trợ cho chính quyền địa phương.

<sup>7</sup> IFRC, How to do a VCA, page 15 (date)

5 thành phần này có liên hệ mật thiết với nhau. Ví dụ, sinh kế của một hộ gia đình quyết định các điều kiện sống của gia đình đó, gồm cả lương thực, sức khỏe và tinh thần. Đây là yếu tố quan trọng để đối phó và phục hồi sau bất kỳ thảm họa nào. Một gia đình có các điều kiện sống tốt sẽ có khả năng chịu đựng thảm họa tốt hơn. Tương tự, sinh kế là cốt yếu đối với một gia đình phụ thuộc vào nghề cá, họ khó có thể hồi phục được nếu thuyền đánh cá và lưới đánh cá bị cuốn trôi.



*Ảnh: Sinh kế là thành tố quan trọng quyết định tình trạng dễ bị tổn thương hoặc khả năng của cá nhân/hộ gia đình*

Đối với mỗi thành phần, có thể chia tình trạng dễ bị tổn thương thành 3 loại như trình bày kèm theo các ví dụ trong bảng dưới đây.

<b>Loại tình trạng dễ bị tổn thương</b>	<b>Ví dụ</b>
<b>1. Vật chất</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhà cửa và đất ruộng của cộng đồng nằm ở các vị trí dễ xảy ra hiểm họa</li> <li>Thiết kế và vật liệu xây dựng nhà cửa</li> <li>Thiếu cơ sở hạ tầng cơ bản (đường xá, đê kè, v.v.) các dịch vụ cơ bản (y tế, trường học, vệ sinh v.v.)</li> <li>Các nguồn sinh kế không an toàn và nhiều rủi ro (chỉ có một nguồn duy nhất)</li> </ul>
<b>2. Tổ chức/ xã hội</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thiếu sự lãnh đạo và sáng kiến để giải quyết các vấn đề hoặc xung đột</li> <li>Một số nhóm không được tham gia vào việc ra quyết định về cuộc sống của cộng đồng hoặc tham gia không bình đẳng trong các vấn đề của cộng đồng.</li> <li>Các tổ chức cộng đồng thiếu hoặc yếu</li> </ul>
<b>3. Thái độ/ động cơ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thái độ tiêu cực đối với thay đổi</li> <li>Thụ động, trông chờ vào số phận, mất hy vọng, phụ thuộc</li> <li>Thiếu sáng kiến hoặc tinh thần đấu tranh</li> <li>Phụ thuộc vào sự hỗ trợ từ bên ngoài</li> </ul>

Bảng 1: Phân tích tình trạng dễ bị tổn thương

### **Thu thập thông tin về tình trạng dễ bị tổn thương**

Chúng ta cần thấy rằng đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương phụ thuộc vào địa điểm, lĩnh vực và nhóm lợi ích, và đánh giá này cũng liên quan tình trạng đói nghèo. Các hướng dẫn viên CTĐ cần nhớ thu thập các thông tin sau đây để phục vụ đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương

- Ai bị đe dọa khi một thảm họa xảy ra?
- Thường xuyên có những mất mát nào?
- Các phương tiện sinh kế và liệu chúng có dễ bị tổn thương trước các hiểm họa tự nhiên không?
- Số hộ nghèo/đói? Số hộ có công việc làm ăn không ổn định? Công việc theo thời vụ?

- Tình hình sử dụng đất ruộng/nguồn lực khác, như đánh cá?
- Mức sống, tình trạng sức khỏe và dinh dưỡng của người dân?
- Kiến thức và kỹ năng tự bảo vệ của cộng đồng?
- Các tổ chức xã hội có đủ năng lực để hỗ trợ người dân hay không? Có mối bất hòa hay chia rẽ trong nội bộ các tổ chức cộng đồng và các dòng họ hay không?
- Số phụ nữ, phụ nữ có thai? Người cao tuổi? Trẻ em? Người khuyết tật? Cộng đồng và/hoặc chính quyền địa phương có quan tâm chăm sóc họ không? Có tồn tại tình trạng phân biệt đối xử với một số nhóm đối tượng hay không?
- Vai trò của trường học?
- Các rào cản về ngôn ngữ và văn hóa? Số người biết chữ?
- Thái độ của người dân địa phương đối với các vấn đề bức xúc?
- Có hệ thống cảnh báo sớm nào không? Các hệ thống này có được sử dụng không? Người dân có hiểu về các hệ thống này không?

Có thể dùng các công cụ VCA để thu thập thông tin này. Sổ tay sẽ trình bày khái quát về các công cụ VCA và cách sử dụng để đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương ở các phần sau.

### 2.2.2 Đánh giá khả năng

Đánh giá năng lực là đánh giá các khả năng và cơ hội, kể cả các nguồn lực, phương tiện, kỹ năng và động lực hiện có của các cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng. Khả năng này cho phép họ dự đoán, phòng ngừa, ứng phó, và hồi phục sau thảm họa. Việc đánh giá khả năng có liên hệ với việc đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương bởi hai yếu tố này có liên hệ với nhau.<sup>8</sup>

Tiến hành đánh giá khả năng song song với đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương. Khả năng có tính cụ thể ở từng thời gian, địa điểm các hiểm họa và nhóm người cụ thể. Khả năng là yếu tố chủ chốt cho phép hiểu và giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương của người dân và cần tính tới điều này trong thiết kế các phương pháp VCA. Mỗi đợt đánh giá VCA cần được hoạch định theo mục tiêu của nó và dựa trên bối cảnh địa điểm nơi sẽ tiến hành.

VCA xem xét trên phạm vi rộng các áp lực về **Sinh kế, Các điều kiện sống, Sự tự bảo vệ, Sự bảo vệ của xã hội** và **Tổ chức xã hội/ chính quyền** - là các thành phần chính của tình trạng dễ bị tổn thương của cá nhân hoặc cộng đồng. Tương tự như đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương, Khả năng có thể được phân loại theo các mảng khác nhau như tóm tắt trong bảng dưới đây.

<sup>8</sup> Dựa trên các thuật ngữ về giảm nhẹ rủi ro thảm họa của UNISDR (2009) [http://undp.org/ge/new/files/24\\_619\\_762164\\_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf](http://undp.org/ge/new/files/24_619_762164_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf)

<b>Loại</b>	<b>Tình trạng dễ bị tổn thương</b>	<b>Khả năng</b>
<b>Sinh kế</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nông nghiệp với một loại cây trồng</li> <li>Thu nhập thấp</li> <li>Hạn chế cơ hội lựa chọn sinh kế</li> <li>Nợ nần</li> <li>Phụ thuộc vào cứu trợ/ trợ cấp xã hội</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh kế an toàn</li> <li>Dự trữ tài chính</li> <li>Nông nghiệp và kinh tế đa dạng hóa</li> </ul>
<b>Các điều kiện sống</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Dân cư đông đúc, mật độ cao</li> <li>Mật độ sử dụng đất và nhà ở lớn</li> <li>Thiếu khả năng di chuyển</li> <li>Hiểu biết thấp của cộng đồng về rủi ro</li> <li>Các nhóm và cá nhân dễ bị tổn thương</li> <li>Giáo dục yếu kém</li> <li>Nghèo</li> <li>Dinh dưỡng nghèo nàn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hệ thống y tế ổn định, được trang bị tốt</li> <li>Tỷ lệ biết chữ cao</li> <li>Điện, đường được kiên cố hóa</li> <li>Chuẩn mực đạo đức</li> </ul>
<b>Sự tự bảo vệ và sự bảo vệ của xã hội</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhà không an toàn nằm gần các khu vực hay xảy ra hiểm họa</li> <li>Cơ sở hạ tầng không an toàn (đường xá, đê kè, điện)</li> <li>Các cơ sở thiết yếu không an toàn (y tế, trường học, giao thông, thoát nước, v.v.)</li> <li>Đô thị hóa nhanh</li> <li>Thói quen vớt củi mùa lũ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các cơ chế ứng phó</li> <li>Ký ức về các thảm họa trước đây</li> <li>Các tòa nhà có sức chống chịu tốt và cơ sở hạ tầng phát triển để đối phó với các thảm họa</li> <li>Cơ chế bảo dưỡng cơ sở hạ tầng và công trình hiện tại</li> <li>Cộng đồng đoàn kết</li> </ul>
<b>Tổ chức xã hội/ chính quyền</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không có kế hoạch đồng bộ để phòng ngừa và ứng phó thảm họa</li> <li>Quản lý và lãnh đạo yếu kém</li> <li>Các quy trình quản lý đất đai yếu kém</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lãnh đạo địa phương tích cực</li> <li>Tổ chức xã hội/ chính quyền tốt</li> <li>Tổ chức quần chúng tích cực</li> <li>Sự có mặt của các tình nguyện viên CTĐ</li> <li>Các tổ chức phi chính phủ địa phương</li> <li>Kế hoạch cấp xã về phòng ngừa và ứng phó với bão lụt được xây dựng tốt</li> <li>Quản lý tài nguyên thiên nhiên có trách nhiệm.</li> </ul>

Bảng 2. Phân tích năng lực

Có thể dùng các công cụ VCA để thu thập thông tin này. Sổ tay sẽ trình bày khái quát về các công cụ VCA và cách sử dụng để đánh giá năng lực ở các phần sau.

### **2.2.3 Đánh giá hiểm họa**

Đánh giá hiểm họa là quá trình các thành viên của cộng đồng thu thập thông tin và diễn giải thông tin về hiểm họa và các mối đe dọa có thể tác động tới cộng đồng.

#### **Mục đích của đánh giá hiểm họa là:**

- Hiểu được tình hình chung của cộng đồng
- Xác định, nghiên cứu và theo dõi các hiểm họa để xác định tiềm năng, xuất xứ, các đặc tính và diễn biến của chúng
- Nâng cao nhận thức về các hiểm họa, thảm họa, nguyên nhân và tác động dựa trên những thảm họa đã từng xảy ra, tần suất và loại thảm họa
- Đánh giá và nâng cao nhận thức của cộng đồng về các xu hướng hiểm họa (như khí hậu) và tác động của hiểm họa đối với cộng đồng.

#### **Các thông tin cần thu thập:**

- Nguồn hoặc căn nguyên của hiểm họa (các yếu tố)
- Các dấu hiệu cảnh báo
- Thời gian kể từ khi có dấu hiệu cảnh báo cho đến khi hiểm họa xảy ra
- Cường độ và quy mô của hiểm họa (các tổn thất)
- Tần suất
- Thời gian (hiểm họa kéo dài bao lâu)
- Loại thảm họa
- Mức độ tác động và mất mát
- Cần nhấn mạnh việc thu thập thông tin và các thông tin nào cần thu thập.

Có thể dùng các công cụ VCA để thu thập thông tin này. Sổ tay sẽ trình bày khái quát về các công cụ VCA và cách sử dụng để đánh giá hiểm họa ở các phần sau.

#### **Các câu hỏi gợi ý**

- Loại hiểm họa tự nhiên nào thường xảy ra trong khu vực? Tác động lớn nhất là gì?
- Các dấu hiệu cảnh báo là gì?
- Các hiểm họa đó xảy ra vào những tháng nào?
- Bao nhiêu lần một năm?
- Lũ lụt/các loại hiểm họa khác kéo dài bao lâu, một hay hai ngày?
- Bạn làm gì khi nghe/ cảm thấy hoặc nhìn thấy các dấu hiệu cảnh báo?
- Các vấn đề xã hội/ các hiểm họa có tính khẩn cấp của địa phương: tai nạn gây thương tích, đói nghèo, nợ nần, mù chữ và thất nghiệp, xung đột?
- Các vấn đề về môi trường và sức khỏe: ô nhiễm, bệnh tật?
- Các thay đổi trong xu hướng của các hiểm họa trên (tăng/ giảm theo thời gian như thế nào)

- Tác động của những hiểm họa này đối với cuộc sống của người dân trong cộng đồng
- Thay đổi trong hiểu biết và thái độ của người dân đối với các hiểm họa trên.

#### 2.2.4 Đánh giá rủi ro

Như đã trình bày ở phần trước, mối quan hệ giữa hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng ứng phó thảm họa của cộng đồng có liên hệ với các rủi ro thảm họa. Việc đánh giá rủi ro nhằm xác định được bản chất và phạm vi rủi ro thông qua việc phân tích các hiểm họa tiềm tàng và đánh giá những điều kiện hiện có liên quan đến tình trạng dễ bị tổn thương có khả năng đe dọa hay gây tác hại cho con người, tài sản, dịch vụ, sinh kế và môi trường, vốn là những yếu tố không thể thiếu đối với con người.<sup>9</sup>

Dưới đây trình bày ví dụ về phương pháp liệt kê các mối quan hệ giữa hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương, khả năng và rủi ro.

Hiểm họa	Tình trạng dễ bị tổn thương	Năng lực	Rủi ro
<b>Bão</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ 98 hộ dân trong các căn nhà ọp ẹp gần bờ biển (6 người khuyết tật, 50 trẻ em dưới 12 tuổi)</li> <li>✓ 50 gia đình sống ở các vùng trũng</li> <li>✓ Hệ thống loa phóng thanh đã bị hư hỏng, chỉ hoạt động ở 4 trong số 6 xóm</li> <li>✓ 3 xóm không có đội cứu hộ</li> <li>✓ 50% đường là đường đất và yếu</li> <li>✓ Một vụ lúa chín vào mùa lũ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Nhóm phản ứng nhanh trong cộng đồng (20 người)</li> <li>✓ 4 xuồng cứu hộ ở tình trạng tốt</li> <li>✓ Trạm y tế hoạt động tốt: nhân sự, nguồn lực, dự trữ thuốc men</li> <li>✓ 3 gia đình buôn gạo cam kết cho vay gạo.</li> <li>✓ Có thể huy động được 2 xe tải tư nhân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ An toàn về người ở 3 xóm ven biển và 2 xóm thường bị lụt (đặc biệt trẻ em và người khuyết tật)</li> <li>✓ Người dân mất nhà ở: Nhà bị sập/ hư hỏng</li> <li>✓ Mất mùa và theo sau là nạn đói đối với 50% dân số.</li> </ul>

*Bảng 3: Tình trạng dễ bị tổn thương, năng lực và rủi ro đối với lũ lụt*

Cần thu thập thông tin dưới đây để hiểu được quan niệm của người dân về rủi ro:

- Theo những người dân ở cộng đồng, hiểm họa nào có thể gây nhiều thiệt hại nhất cho họ?
- Các rủi ro lớn nhất của họ là gì? Yêu cầu người dân đo lường và xếp hạng các rủi ro thảm họa.
- Cần giảm nhẹ rủi ro nào trước nhất hay cần bảo vệ cái gì đầu tiên? Có thể chấp nhận được những rủi ro nào?
- Yếu tố nào bị đe dọa và cần phải được bảo vệ? Yếu tố nào được ưu tiên nhất?

<sup>9</sup> Dựa trên các thuật ngữ về giảm nhẹ rủi ro thảm họa của UNISDR (2009) [http://undp.org/ge/new/files/24\\_619\\_762164\\_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf](http://undp.org/ge/new/files/24_619_762164_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf)

### 2.2.5 Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro

Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro được xác định dựa trên các thông tin thu thập được từ quá trình đánh giá VCA. Kết quả của VCA phải là các cải tiến trong việc lập kế hoạch của địa phương, thiết kế dự án và triển khai các biện pháp giảm nhẹ rủi ro thảm họa ở địa phương có tác dụng nâng cao khả năng chống chịu và hồi phục của cộng đồng. Ngoài ra, có thể sử dụng các kết quả VCA cho công tác hoạch định dài hạn trong khuôn khổ các sáng kiến giảm nhẹ rủi ro lớn hơn của chính quyền địa phương. Các hoạt động sau có thể là kết quả gợi ý từ đánh giá VCA:

- Chuyển hướng hoạt động kinh tế và sinh kế khác, hoặc là thay đổi cách thức tập hợp các hoạt động như vậy.
- Áp dụng các cơ chế hỗ trợ kinh tế (như tín dụng nhỏ, tiền công) và các hệ thống bảo trợ xã hội để tăng khả năng chống chịu và phục hồi của các cộng đồng dễ bị tổn thương.
- Sửa chữa, củng cố hoặc thiết kế lại các cơ sở hạ tầng và công trình tiện ích dễ bị tổn thương.
- Di chuyển các cộng đồng và công trình tiện ích yếu, dễ bị tổn thương.
- Quy định mới về sử dụng đất, quy hoạch và xây dựng.
- Chuẩn bị các kế hoạch phòng ngừa và giảm nhẹ thảm họa.
- Củng cố các thiết chế và cộng đồng để cho phép họ triển khai các hoạt động được khuyến nghị và chuẩn bị các cơ sở cho việc khởi xướng các hoạt động trong tương lai.
- Đóng góp chính thức vào các thảo luận chính sách, đặc biệt là về các vấn đề bức xúc góp phần gây tình trạng dễ bị tổn thương trong khu vực dự án.



*Ảnh: Rủi ro tiềm ẩn ở cộng đồng này là gì?*



**PHẦN B:**  
**PHẦN B: CÁC NGUYÊN TẮC**  
**CỦA VCA**

**CÁC NGUYÊN TẮC**  
**CỦA VCA**

## **CHƯƠNG 3: CÁC CÁCH TIẾP CẬN CỦA VCA**

Như đã nêu ra ở chương trước, VCA phải do cộng đồng tự thực hiện. Do đó, để tối đa hóa hiệu quả của quá trình đánh giá VCA và các sản phẩm đầu ra, VCA cần tuân theo:

- **Cách tiếp cận có sự tham gia**
- **Phát triển cộng đồng và xây dựng năng lực cho cộng đồng**
- **Huy động các nhóm dễ bị tổn thương tham gia sâu vào VCA**

### 3.1 Cách tiếp cận có sự tham gia

Sự tham gia là mức độ tham gia của người dân trong việc ra quyết định và các hoạt động liên quan có ảnh hưởng tới cuộc sống và các điều kiện sống của họ. Sự tham gia rất đa dạng, có thể dao động từ mức đơn giản là người dân tham gia vào một hoạt động nào đó, cho đến mức độ cao nhất là người dân là đối tượng thực hiện chính và ra quyết định qua một quá trình phức hợp.

Khi tiếp cận VCA, phải đảm bảo cộng đồng tham gia đầy đủ bởi vì:

- Họ là những người hiểu biết nhất về cơ hội và các hạn chế ở địa phương,
- Họ có trách nhiệm lớn nhất trong việc đảm bảo sự sinh tồn và các điều kiện sống của bản thân, bởi lợi ích của riêng họ trong sự phát triển của cộng đồng,
- Họ hiểu biết tốt về thực tế ở địa phương, các lựa chọn trong đàm phán và chiến lược sẽ được áp dụng. Họ cần phải đi đầu trong việc tăng cường năng lực để quản lý và giảm bớt rủi ro. Do đó, sự tham gia của mọi thành phần đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương sẽ quyết định sự thành công của VCA.

Theo các nguyên tắc dân chủ ở cơ sở<sup>10</sup> và Phương châm Bốn tại chỗ,<sup>11</sup> đã trở thành nguyên tắc của Chính phủ trong quản lý thảm họa, cần xem xét các yếu tố chính sau đây của sự tham gia của người dân trong quá trình đánh giá VCA.

- Sự tham gia bao gồm sự tích cực tham dự, nhiệt tình đóng góp ý kiến, tâm huyết của người dân thường – là những người không có quyền lực, dễ bị tổn thương, không có đặc quyền v.v. Họ cần được đặc biệt quan tâm huy động tham gia vào VCA.
- Sự tham gia không có nghĩa là chỉ có mặt và cung cấp thông tin. Nó phải là sự đóng góp tiếng nói, ý tưởng và kiến thức trong quá trình, và những ý tưởng và kiến thức này phải được công nhận và coi trọng.
- Việc tham gia của ban ngành địa phương (Chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội như Hội Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, v.v) ngay từ đầu quá trình đánh giá VCA là một điều kiện tiên quyết đảm bảo hiệu quả của đánh giá VCA và thực hiện các hoạt động dựa trên các kết quả của VCA.
- Chính quyền địa phương cần tạo điều kiện cho phép đánh giá VCA được thực hiện hoàn chỉnh và không bị cản trở để đảm bảo các thành viên cộng đồng tham gia đầy đủ nhất.

<sup>10</sup> Chính phủ Việt Nam ban hành Quy chế Dân chủ cơ sở trong Nghị định số 29/1998/NĐ-CP ngày 15/05/1998 [http://www.un.org.vn/.../vie02007/Downloads/PPO/Laws/Grassroots\\_democracy/D\\_29-1998-ND-CP-Grassroots\\_Democracy.doc](http://www.un.org.vn/.../vie02007/Downloads/PPO/Laws/Grassroots_democracy/D_29-1998-ND-CP-Grassroots_Democracy.doc)

<sup>11</sup> Lực lượng tại chỗ, chỉ đạo tại chỗ, hậu cần tại chỗ, thiết bị/ vật tư tại chỗ - CCFSC

## 3.2 Phát triển cộng đồng và xây dựng năng lực cho cộng đồng

Xây dựng năng lực cộng đồng và phát triển cộng đồng đều là những biện pháp chính yếu để xây dựng các cộng đồng an toàn hơn. Một VCA tốt phải xem xét cả hai vấn đề này bởi VCA phải tạo ra được một môi trường thuận lợi để người dân nâng cao kiến thức và kỹ năng để phân tích tình trạng của bản thân họ nhằm xác định và xây dựng các giải pháp. Kết quả của VCA phải giúp cải thiện sự phát triển chung của cộng đồng. Do vậy, VCA không chỉ tập trung vào giảm nhẹ rủi ro thảm họa (DRR), bởi nhiều nguyên nhân dẫn tới tình trạng dễ bị tổn thương lại liên quan đến sự phát triển chung của cộng đồng. Việc phân tích các nguyên nhân gốc rễ của tình trạng dễ bị tổn thương như thiếu sinh kế, nghèo đói và tổ chức xã hội/ chính quyền cấp địa phương sẽ cho phép cộng đồng hiểu biết được các vấn đề và rủi ro liên quan trong bối cảnh chung.

### Các thông điệp chính cho việc phát triển cộng đồng thông qua VCA

- Tập trung chú ý vào tác động lâu dài của VCA, bao gồm cả năng lực của cộng đồng để giải quyết các vấn đề thường ngày của họ.
- Vai trò của các tổ chức chính phủ và phi chính phủ là rất quan trọng, tuy nhiên, yêu cầu đầu tiên cho sự phát triển cơ sở là khả năng lãnh đạo địa phương và trách nhiệm của địa phương.
- Cần phải giúp đỡ các cộng đồng để họ tự cứu lấy chính mình, và phải nhấn mạnh vào việc xây dựng các cơ chế để đối phó với các rủi ro và sinh tồn. Điều này sẽ giúp cộng đồng phát triển năng lực để giải quyết các tình huống.

VCA đặt trọng tâm vào cộng đồng và có sự tham gia của người dân giúp xây dựng năng lực cho cộng đồng thông qua việc nâng cao nhận thức, tham gia của người dân ở cơ sở và lập kế hoạch ở xã. Bản thân việc tham gia tích cực của người dân (ví dụ như tác viên cộng đồng) khi sử dụng các công cụ đánh giá VCA, phân tích và lập kế hoạch như giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương và tăng cường năng lực sẽ khuyến khích họ cùng hợp tác xây dựng và làm chủ kế hoạch. Nhờ có hiểu biết tốt hơn về tình trạng của các nhóm dễ bị tổn thương và trách nhiệm của chính quyền và các tổ chức quần chúng sẽ giúp cộng đồng chủ động hơn trong việc dùng các nguồn lực hiện có để xử lý các vấn đề của họ.

## 3.3 Huy động các nhóm dễ bị tổn thương tham gia tích cực vào VCA

Cộng đồng là tập hợp các cá nhân khác nhau về địa vị kinh tế, xã hội, thể lực, tuổi tác, hoặc các đặc điểm về tâm lý. Khi xảy ra một thảm họa thì thảm họa này có ảnh hưởng khác nhau đến họ. Các nhóm phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo, dân tộc thiểu số, người bị nhiễm HIV/AIDS được xác định là các nhóm dễ bị tổn thương. Đây là các nhóm luôn chịu nhiều ảnh hưởng nhất của thảm họa nhưng lại có năng lực chống chịu và hồi phục yếu nhất. Do đó, điều quan trọng nhất là họ tham gia vào quá trình VCA. Mỗi nhóm

dễ bị tổn thương đòi hỏi sự quan tâm đặc biệt trong mọi công tác lập kế hoạch lấy cộng đồng làm trung tâm. Để đảm bảo quá trình đánh giá VCA thành công, cần phải tập trung vào các nhóm dễ bị tổn thương khi áp dụng các công cụ VCA cũng như sự tham gia của họ vào quá trình VCA.

Các nhóm dễ bị tổn thương thường không được đại diện đầy đủ và tình trạng đặc thù của họ cũng không được chú trọng do thiếu cân bằng mối tương quan quyền lực. Trong khi tiến hành VCA, cần có các lưu ý sau đối với các nhóm dễ bị tổn thương:

- Áp dụng các quy trình để đảm bảo trong đánh giá có đại diện của các nhóm dễ bị tổn thương tham gia tốt nhất vào quá trình đánh giá VCA. Phần tiếp theo của sổ tay sẽ trình bày các lời khuyên về cách thức huy động các nhóm dễ bị tổn thương trong các công cụ VCA.
- Hướng dẫn viên phải rất nhạy cảm về các vấn đề giới trong toàn bộ quá trình, đảm bảo sự tham gia tối đa của phụ nữ, đặc biệt những người trong hoàn cảnh khó khăn (các bà mẹ đơn thân và phụ nữ trụ cột kinh tế trong gia đình).
- Nhận thức được các vấn đề văn hóa nhạy cảm và các yếu tố văn hóa có thể làm coi nhẹ, hoặc quá nhấn mạnh một số nhóm nào đó trong quá trình đánh giá.
- Phân tích các điều kiện xã hội hiện tại và các mối quan hệ tương tác giữa các nhóm khác nhau.
- Tiến hành đánh giá tác động của thảm họa và các hoạt động cứu trợ với các nhóm dễ bị tổn thương đó (nếu phù hợp).



Ảnh: Họp dân tại xã Ea'r Bin, huyện Lắk, Đắk Lắk

Các bảng sau đây hướng dẫn một số điểm cần lưu ý và những nội dung thực tiễn trong tiến hành VCA có gồm các nhóm dễ bị tổn thương.

TRẺ EM		
CÁC YẾU TỐ GÓP PHẦN VÀO TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỔN THƯƠNG	KHẢ NĂNG	KHUYẾN NGHỊ CHO VCA
<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Không có sức khỏe như người lớn</li> <li>✓ Tò mò có thể dẫn đến các hoàn cảnh rủi ro</li> <li>✓ Không có kiến thức kinh nghiệm như người lớn</li> <li>✓ Ít khả năng kiểm soát cảm xúc và có thể trải qua các tác động tâm lý do các hoàn cảnh khó khăn gây ra</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Có thể đóng góp đáng kể, hỗ trợ gia đình và cộng đồng khi diễn ra những tác động đầu tiên và sau thảm họa</li> <li>✓ Các em lớn có thể trông coi các em nhỏ</li> <li>✓ Mạng lưới hỗ trợ các bạn cùng lứa tuổi</li> <li>✓ Có thể tổ chức các đội tình nguyện để thúc đẩy việc bảo vệ/ an toàn của trẻ em ở trường học và cộng đồng</li> <li>✓ Khả năng học hỏi nhanh</li> <li>✓ Rất tự nhiên, trẻ em linh hoạt hơn so với người lớn trong tương tác và suy nghĩ rộng hơn ngoài cách nghĩ bó hẹp thông thường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Lấy thông tin về tổng số trẻ em theo nhóm tuổi và giới tính (Trẻ em có các nhu cầu cụ thể theo từng độ tuổi và giới tính).</li> <li>✓ Trẻ em nhìn nhận các vấn đề khác với người lớn, do trẻ em tương tác với môi trường khác và do bản chất của mạng lưới xã hội. Do đó, các hoạt động VCA với trẻ em sẽ có nhiều khả năng mang lại thông tin bổ trợ.</li> <li>✓ VCA với trẻ em phải tùy thuộc vào độ tuổi. Các em nhỏ có thể cần hướng dẫn nhiều hơn như vẽ tranh. Các em từ 10 tuổi trở lên có thể tham gia thảo luận nhóm hoặc thậm chí tổ chức một hội thảo để điều tra về tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng.</li> <li>✓ Lập bản đồ là một công cụ rất hữu hiệu với trẻ em bởi trẻ thường dành nhiều thời gian hơn so với người lớn ở một số khu vực ở địa phương (đặc biệt ở các khu đô thị).</li> <li>✓ Thảo luận nhóm với trẻ em thường cung cấp thông tin về các vấn đề xã hội mà người lớn không cho là vậy.</li> <li>✓ “Trẻ nhỏ, trẻ vị thành niên và thanh niên sẽ trải qua nhiều thay đổi nhất so với những người khác trong cộng đồng trong suốt cuộc đời của họ. Điều quan trọng là phải thu thập không chỉ thông tin về họ mà còn phải đảm bảo họ tham gia vào thảo luận về những thay đổi đó và lựa chọn chiến lược để giải quyết chúng.”</li> </ul>

PHỤ NỮ		
CÁC YẾU TỐ GÓP PHẦN VÀO TÌNH TRẠNG ĐỀ BỊ TỔN THƯƠNG	KHẢ NĂNG	KHUYẾN NGHỊ CHO VCA
<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Các yếu tố thể chất: thai nghén, thể lực, quần áo</li> <li>✓ Các nhu cầu về sức khỏe sinh sản (thai nghén, sinh con)</li> <li>✓ Việc hạ thấp giá trị của phụ nữ/ thiếu nữ trong văn hóa ở một số vùng</li> <li>✓ Kỳ thị xã hội đối với những phụ nữ đơn thân (như góa bụa, chủ hộ gia đình)</li> <li>✓ Cơ hội việc làm khác nhau và tiền lương thấp hơn so với nam giới.</li> <li>✓ Ít cơ hội và kinh nghiệm hơn để nêu lên những lo ngại của bản thân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Những phụ nữ sống sót là những người có vai trò chính trong công tác ứng phó và khôi phục, không phải là những nạn nhân thụ động</li> <li>✓ Những hộ gia đình do phụ nữ làm chủ hộ không nhất thiết là những người nghèo nhất hay dễ bị tổn thương nhất</li> <li>✓ Phụ nữ không phải là những người phụ thuộc về kinh tế mà là những người sản xuất, người làm công tác xã hội và có thu nhập</li> <li>✓ Phụ nữ nắm giữ những hiểu biết riêng về giới có ý nghĩa quan trọng đối với việc ra quyết định</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Huy động phụ nữ và nam giới trong quá trình VCA một cách bình đẳng</li> <li>✓ Nên khuyến khích các thảo luận nhóm với phụ nữ ở cộng đồng với các hướng dẫn viên là nữ</li> <li>✓ Thu thập các dữ liệu về giới (tổng số phụ nữ, gồm cả dữ liệu về phụ nữ đang thai nghén và cho con bú)</li> <li>✓ Xác định và đánh giá các nhu cầu giới</li> <li>✓ Xác định và hỗ trợ phụ nữ đóng góp vào hệ thống cảnh báo sớm phi chính thức, công tác chuẩn bị, phòng ngừa trong trường học và ở nhà, đoàn kết cộng đồng, nhận thức cộng đồng, sơ cấp cứu v.v.</li> <li>✓ Đánh giá các tác động ngắn hạn và dài hạn của các chương trình đối với phụ nữ/nam giới trong tất cả các sáng kiến về thảm họa</li> </ul>

NGƯỜI KHUYẾT TẬT		
CÁC YẾU TỐ GÓP PHẦN VÀO TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỔN THƯƠNG	KHẢ NĂNG	KHUYẾN NGHỊ CHO VCA
<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Không có/ít khả năng tiếp cận được với các nguồn lực/ hỗ trợ</li> <li>✓ Kỳ thị xã hội</li> <li>✓ Hạn chế về các lựa chọn sinh kế</li> <li>✓ Hạn chế trong tiếp cận với công tác sơ tán (và thông tin) trong thảm họa.</li> <li>✓ Nói chung là nghèo</li> <li>✓ Không biết về quyền của mình (và một bộ phận trong xã hội cũng không biết về quyền của người khuyết tật)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Có thể huy động để nâng cao nhận thức và phổ biến thông tin</li> <li>✓ Có thể đóng vai trò quan trọng trong ứng phó thảm họa và các hoạt động cứu trợ (như làm nhân viên hỗ trợ v.v.)</li> <li>✓ Duy trì mạng lưới xã hội</li> <li>✓ Có thể dựa vào kinh nghiệm của người khuyết tật để lên kế hoạch cho các cộng đồng an toàn hơn (một cộng đồng có mọi thành phần tham gia an toàn hơn cho tất cả mọi người sống ở đó)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Có các loại và mức độ khuyết tật khác nhau (thể chất, nghe/nói, nhìn, trí tuệ , bệnh tâm thần). Cần phải quan tâm đến điều này khi tiến hành VCA.</li> <li>✓ Nhiều cộng đồng thường che giấu người khuyết tật. Điều quan trọng là phải nỗ lực tìm kiếm và huy động những người này tham gia vào VCA.</li> <li>✓ Phải tổ chức thảo luận nhóm tập trung với người khuyết tật để họ có cơ hội bày tỏ quan điểm và ý tưởng của mình.</li> <li>✓ Người khuyết tật phải tham gia vào việc lập bản đồ (để xác định tất cả mọi người đều có thể sử dụng được các tuyến đường sơ tán hay không?)</li> <li>✓ Nói chuyện trực tiếp với người khuyết tật bởi họ chính là nguồn thông tin tốt nhất về các nhu cầu của họ</li> <li>✓ Đảm bảo truyền tải được tất cả thông điệp của bạn dưới nhiều dạng khác nhau</li> <li>✓ Chuẩn bị để thực hiện đánh giá với các phương tiện giao tiếp thay thế (bản vẽ, biểu tượng, ngôn ngữ cơ thể, v.v.)</li> </ul>



NGƯỜI GIÀ		
CÁC YẾU TỐ GÓP PHẦN VÀO TÌNH TRẠNG ĐỀ BỊ TỔN THƯƠNG	KHẢ NĂNG	KHUYẾN NGHỊ CHO VCA
<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Thể trạng yếu</li> <li>✓ Sức khỏe kém</li> <li>✓ Bất an về tài chính</li> <li>✓ Có thể không muốn rời khỏi nhà</li> <li>✓ Thiếu tiếp cận với thông tin</li> <li>✓ Không muốn trở thành một gánh nặng cho con cái, do vậy có thể không dễ dàng chấp nhận sự giúp đỡ của con cái</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Có kinh nghiệm giải thích thảm họa</li> <li>✓ Truyền thống và dân gian phản ánh kinh nghiệm</li> <li>✓ Được cộng đồng kính trọng, có ảnh hưởng đến cộng đồng (có thể đóng vai trò quan trọng trong VCA)</li> <li>✓ Hiểu biết về lịch sử</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Những người cao tuổi có vai trò quan trọng khi thực hiện công cụ Hồ sơ lịch sử cộng đồng và phương pháp hình dung, phác họa về lịch sử cộng đồng bằng hình ảnh.</li> <li>✓ Người cao tuổi cung cấp kiến thức về lịch sử giúp xác định các xu hướng trong tương lai chính xác hơn (đặc biệt là tác động của biến đổi khí hậu).</li> <li>✓ Việc sử dụng các công cụ này cũng là một cơ hội hữu ích cho việc chia sẻ các thông tin lịch sử cho các thành viên trẻ trong cộng đồng</li> </ul>



Ảnh: Người già tham gia tích cực vào đánh giá VCA

NGƯỜI NGHÈO (Thành thị và Nông thôn)

CÁC YẾU TỐ GÓP PHẦN VÀO TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỔN THƯƠNG	KHẢ NĂNG	KHUYẾN NGHỊ CHO VCA
<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp.</li> <li>✓ Nhà ở tạm bợ.</li> <li>✓ Phần lớn là dân nhập cư ở các địa phương, cư trú không hợp pháp.</li> <li>✓ Ít được tiếp cận với giáo dục</li> <li>✓ Thiếu vốn và thường phải làm thêm nhiều giờ.</li> <li>✓ Vấn đề sức khỏe do thiếu chăm sóc y tế.</li> <li>✓ Sống trong các điều kiện môi trường rất tồi tàn.</li> <li>✓ Thường phải chăm sóc nhiều con.</li> <li>✓ Dân mới nhập cư có độ gắn kết xã hội thấp.</li> <li>✓ Phải chịu các tiêu cực xã hội và các bất bình đẳng trong chính sách xã hội</li> <li>✓ Khó khăn trong sử dụng đất và công trình công cộng như bệnh viện, trường học, v.v.</li> <li>✓ Người nghèo nông thôn thường phụ thuộc vào nông nghiệp và điều này dẫn đến tình trạng dễ bị tổn thương trước các hiểm họa tự nhiên</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đa dạng về sinh kế nên khả năng phục hồi nhanh</li> <li>✓ Sẵn sàng hỗ trợ người khác trong cộng đồng</li> <li>✓ Mềm dẻo trong tìm kiếm sinh kế</li> <li>✓ Thích ứng nhanh với môi trường sống mới</li> <li>✓ Người nghèo ở đô thị thường có học vấn tốt hơn so với các vùng nông thôn nghèo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Ở thực địa nhiều thời gian hơn bởi dân nghèo thành thị thường rất đa dạng chứ không đồng nhất.</li> <li>✓ Dành thời gian xem xét các nguyên nhân sâu xa của nghèo, cũng là nguyên nhân của tình trạng dễ bị tổn thương trong thảm họa.</li> </ul>

CÁC NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ		
CÁC YẾU TỐ GÓP PHẦN VÀO TÌNH TRẠNG ĐỀ BỊ TỔN THƯƠNG	KHẢ NĂNG	KHUYẾN NGHỊ CHO VCA
<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Thiếu tiếp cận giáo dục, thông tin và kỹ năng.</li> <li>✓ Thường sống ở các vùng sâu, xa xôi và hẻo lánh (có thể nguy hiểm).</li> <li>✓ Cơ sở hạ tầng kém phát triển ở các vùng sâu, xa.</li> <li>✓ Xã hội có ít hiểu biết về các phong tục tập quán của một số dân tộc thiểu số.</li> <li>✓ Mức nghèo cao.</li> <li>✓ Thu nhập phụ thuộc vào điều kiện thời tiết và môi trường</li> <li>✓ Thiếu hiểu biết về ngôn ngữ phổ thông</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Mức độ hỗ trợ lẫn nhau tốt</li> <li>✓ Nơi trú ẩn tự nhiên tốt</li> <li>✓ Văn hóa và truyền thống được truyền từ đời này sang đời khác</li> <li>✓ Có kiến thức sử dụng các nguyên vật liệu địa phương</li> <li>✓ Huy động sức mạnh của cộng đồng</li> <li>✓ Kiến thức bản địa về ứng phó với thiên tai</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Hãy tìm kiếm về khả năng bản địa trong việc ứng phó với thảm họa</li> <li>✓ Có thể cung cấp thông tin quan trọng về tác động của biến đổi khí hậu khi lập hồ sơ lịch sử cộng đồng và hình dung, phác họa về lịch sử cộng đồng bằng hình ảnh.</li> <li>✓ Chuẩn bị phiên dịch khi có khác biệt về ngôn ngữ</li> </ul>

Bảng 4: Huy động sự tham gia của các nhóm dễ bị tổn thương



Ảnh: Chia sẻ kiến thức bản địa ở xã Hua Păng, Mộc Châu, Sơn La

## **CHƯƠNG 4: GIẢI QUYẾT CÁC MỐI QUAN TÂM MỐI TRONG VCA**

Trong khi đánh giá về hiểm họa tự nhiên, các rủi ro và tác động đi kèm trong VCA, điều quan trọng là phải tính đến các yếu tố làm thay đổi bản chất của những hiểm họa đó và cách chúng ảnh hưởng đến người dân. Bản chất của bão lụt, hạn hán và các thảm họa khác đã thay đổi trong những thập kỷ gần đây và gây ảnh hưởng lên cộng đồng khác so với trước đây. Người dân ngày càng dễ bị tổn thương hơn do các diễn biến không lường trước được đó. Trong thời gian gần đây, đã có những mối đe dọa mới như dịch cúm gia cầm, các dịch bệnh, ô nhiễm và cả khủng hoảng kinh tế đã làm tăng quá mức tình trạng dễ bị tổn thương trong các cộng đồng.

Điều quan trọng là các hướng dẫn viên VCA hiểu được những xu hướng đang nảy sinh hiện nay khi tiến hành VCA. Việc giải quyết rủi ro của một cộng đồng hướng vào tương lai, do đó nếu chỉ xem xét quá khứ thôi sẽ không đủ và không hiệu quả. Các hướng dẫn viên phải xem xét sự thay đổi liên tục của các rủi ro và trang bị cho cộng đồng để ứng phó với các rủi ro đó.

Các công cụ sử dụng cho VCA phải tính đến các vấn đề như biến đổi khí hậu và đô thị hóa hướng đến việc đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng phản ánh đúng các vấn đề mà cộng đồng đang phải đối mặt. Trong sổ tay này, vấn đề biến đổi khí hậu và đô thị hóa được đưa ra thảo luận nhằm khái quát về tác động của chúng đối với tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng.

## 4.1 Biến đổi khí hậu

Biến đổi khí hậu và thời tiết khắc nghiệt rất có thể sẽ đẩy lùi các nỗ lực phát triển. Việt Nam là một trong 10 nước chịu ảnh hưởng tồi tệ nhất của hiện tượng mực nước biển dâng cao và các hình thái thời tiết khắc nghiệt và thường xuyên hơn.<sup>12</sup> Biến đổi khí hậu đã làm tăng nguy cơ xảy ra bão, xâm nhập mặn, lụt và hạn hán lớn. Nó còn làm thay đổi nhiệt độ và các mùa trong năm về lâu dài.

Biến đổi khí hậu có tác động trực tiếp đối với sản xuất nông nghiệp, nghề cá, lâm nghiệp, sức khỏe con người, các vùng duyên hải và các nguồn nước. Những điều này đã làm tăng tính dễ bị tổn thương của người nghèo, dẫn đến việc cần lưu ý tăng cường cách tiếp cận chương trình đối với việc giảm nhẹ rủi ro thảm họa. Rõ ràng là, biến đổi khí hậu và ảnh hưởng của nó đối với cộng đồng đòi hỏi đánh giá VCA cần bao quát các xu hướng trên trong khi thu thập và phân tích các dữ liệu thứ cấp; khi thảo luận với cộng đồng về các hiểm họa; và trong khi phân tích các thông tin đó. Phần tiếp theo của sổ tay sẽ giải thích cách thực hiện việc này cùng với quá trình và các công cụ VCA.

Mục đích của giới thiệu về biến đổi khí hậu đối với cộng đồng khi thảo luận về phòng ngừa thảm họa là do cộng đồng sẽ phải đối mặt với một tương lai có thể không giống với những gì họ đã trải nghiệm trong quá khứ và do đó cần phải chuẩn bị cho họ đối mặt với những rủi ro mới và khắc nghiệt này.

<sup>12</sup> World Bank News Release, 12 February 2007 <http://econ.worldbank.org>

## **Tác động của biến đổi khí hậu đối với việc xảy ra các thảm họa ở Việt Nam**

### **Lũ lụt**

Lượng mưa ở tất cả các vùng miền ở Việt Nam ngày càng trở nên khó dự báo. Mưa xảy ra ở các thời điểm khác nhau trong năm do mùa mưa đang dịch chuyển sang từ tháng 9 đến tháng 11. Ở Đồng bằng Sông Cửu Long, mùa lụt hàng năm của sông Cửu Long bị ảnh hưởng nên thời gian ngập lụt kéo dài hơn. Ở các tỉnh An Giang và Đồng Tháp đã ghi nhận sự thay đổi của hình thái mùa mưa trong những năm gần đây. Điều này ảnh hưởng đến việc trồng lúa và đánh bắt thủy sản.

### **Hạn hán**

Do lượng mưa tập trung hơn trong mùa mưa kết hợp với nhiệt độ tăng cao, và tăng sự bốc hơi nước, hạn hán được dự báo sẽ xuất hiện thường xuyên hơn ở Việt Nam. Gần đây, Việt Nam đã ghi nhận một số đợt hạn hán. Gần đây nhất, trong năm 2004/2005 các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, Đắk Nông, Đắk Lắk và Gia Lai đã trải qua một đợt hạn hán nghiêm trọng. Hạn hán ảnh hưởng đến các cộng đồng trên nhiều mặt, từ việc cản trở các hoạt động sinh kế (ví dụ ảnh hưởng đến nông nghiệp), cho đến gây gián đoạn xã hội và tăng nguy cơ xảy ra nạn đói và các bệnh dịch do thiếu nước sạch. Trong khi các hiểm họa khác như bão và lũ lụt có tác động lớn do chúng xuất hiện đột ngột, hạn hán là một quá trình chậm nhưng lại có tác động lâu dài. Nó có thể diễn ra trong vài tháng nhưng cũng có thể kéo dài vài năm và có ảnh hưởng trên diện rộng.

### **Bão**

Theo báo cáo, thời gian xảy ra bão ở Việt Nam dịch chuyển về cuối năm và địa điểm bão đổ bộ dịch chuyển về phía Nam. Điều này có nghĩa là người dân ở những vùng này trước đây chưa có kinh nghiệm gì về bão nay sẽ bị ảnh hưởng nhiều. Đơn cử, tháng 12 năm 2006, cơn bão Durian tấn công Đồng bằng Sông Cửu Long gây nhiều thiệt hại về người và tài sản vì người dân không có sự chuẩn bị trước và thiếu kinh nghiệm ứng phó.

### **Mực nước biển dâng**

Trong vòng 30 năm qua, mực nước biển ở Việt Nam đã tăng 5 cm. Dự kiến tới năm 2010, mực nước biển sẽ tăng 9 cm, tới năm 2050 tăng 33 cm, tới năm 2070 tăng 45 cm và tới năm 2100 tăng 1 m. Việt Nam rất dễ bị tổn thương khi mực nước biển tăng, do các vùng trũng như Đồng bằng Sông Cửu Long và Đồng bằng Sông Hồng là những khu vực dân cư đông đúc. Dự báo là khoảng 10.8% dân số cả nước sẽ bị mất nơi sinh sống nếu mực nước biển dâng cao thêm 1 m. Nước biển dâng không phải là vấn đề đáng quan tâm duy nhất. Bên cạnh đó là bão cường độ cao có nguy cơ đổ bộ sâu thêm vào đất liền và ảnh hưởng tới nhiều người dân ở các khu vực rộng lớn hơn.

Nguồn: World Bank (2007) Tài liệu, "Ảnh hưởng của mức nước biển dâng đối với các nước đang phát triển: Phân tích so sánh"; Susmita Dasgupta, Benoit Laplante, Craig Meisner, David Wheeler, và Jianping Yan

## 4.2 Đô thị hóa ở Việt Nam

Giống như nhiều nước Đông Nam Á khác, Việt Nam đang đương đầu với sự gia tăng nhanh dân số và đô thị hóa. Mặc dù đây là một phần không tránh khỏi của tăng trưởng kinh tế, xã hội đô thị đang phải trải qua những rạn nứt nội tại nghiêm trọng do bất bình đẳng tăng và phân hóa thu nhập lớn. Một mặt, tương tác giữa đô thị hóa dựa trên công nghiệp hóa nhanh đã dẫn đến di dân nội địa và khiến cho điều kiện sống trở nên khó khăn. Phần lớn người dân sống và di cư đến khu đô thị quan tâm chủ yếu đến sinh kế. Điều này đã làm gia tăng tình trạng dễ bị tổn thương do sức ép đối với cơ sở hạ tầng hiện có, ngày càng mọc lên nhiều khu dân cư tạm bợ và các vấn đề xã hội khác. Những thay đổi như vậy đang diễn ra ở Việt Nam trong vòng hai thập kỷ qua do quá trình công nghiệp hóa và người dân di chuyển từ nông thôn ra thành thị để tìm kiếm cơ hội tốt hơn.

### **Các yếu tố đóng góp vào tình trạng dễ bị tổn thương ở thành thị**

- Dân di cư từ nông thôn (nghèo đói khiến họ phải di cư ra thành thị) trong hầu hết trường hợp
- Sống trong nhà cửa tạm bợ
- Nhà ở và cơ sở hạ tầng dễ bị tổn thương
- Sức khỏe yếu và các công trình vệ sinh tồi
- Không có nguồn thu nhập thường xuyên
- Hầu hết ở các vùng hay xảy ra các hiểm họa khác nhau

Tiến hành VCA trong môi trường đô thị là một nhiệm vụ khó khăn và sử dụng các phương pháp VCA mà nguồn gốc được thiết kế cho nông thôn có thể sẽ không cho kết quả đúng. Như đã nói ở trên, người dân sống ở thành thị coi sinh kế và sinh tồn là vấn đề chính, do đó họ có thể không coi trọng các hiểm họa trong tương lai. Bên cạnh đó, dân nhập cư đô thị không thực sự chấp nhận cách tiếp cận “cộng đồng”, bởi thường thì họ ít có các mối liên hệ lịch sử và xã hội, và các cộng đồng này thường tạm bợ hơn so với các cộng đồng nông thôn. Các mạng lưới, kết nối xã hội phức tạp hơn và khác nhau tùy thuộc vào hoàn cảnh của từng cá nhân. Bên cạnh đó, ở đô thị ít chú ý tới công tác phòng ngừa thảm họa so với ở nông thôn mặc dù ở đô thị có thể có nhiều những rủi ro tiềm ẩn hơn. Mặt khác, có thể chính quyền và các tổ chức xã hội dễ hành động hiệu quả hơn do mật độ dân số cao và cơ sở hạ tầng tương đối tốt.

Nhằm đưa bối cảnh đô thị vào trong công việc can thiệp giảm nhẹ rủi ro thảm họa, cần phải đánh giá đầy đủ tình trạng dễ bị tổn thương và các rủi ro tiềm tàng bằng việc xây dựng nhận thức trong cộng đồng. Cần tiến hành các chương trình nâng cao nhận thức để xóa bỏ khoảng cách giữa nhận thức của cộng đồng và các rủi ro gia tăng ở đô thị.

Tại khu vực đô thị, việc điều phối các bên liên quan và vận động họ ủng hộ xây dựng văn hóa an toàn là một trong những khía cạnh chính trước khi đánh giá VCA. Việc huy động cộng đồng là một hoạt động cốt lõi của quá trình xây dựng năng lực. Việc vận động chính sách trong cộng đồng cũng như chính quyền thành phố để đưa giảm nhẹ rủi ro thảm họa thành một phần của quá trình phát triển đô thị là rất quan trọng và hữu ích.

# **CHƯƠNG 5: KẾT NỐI VCA VỚI CÁC KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN VÀ KẾ HOẠCH CỦA CHÍNH PHỦ**



Cần phải có sự gắn kết vững chắc giữa giảm nhẹ rủi ro thiên tai (DRR) và phát triển kinh tế xã hội nói chung và giữa DRR và kế hoạch phát triển địa phương nói riêng. Đương nhiên nếu một cộng đồng muốn giảm nghèo, họ phải tính đến hậu quả của các thảm họa và tác động của các chương trình quản lý thảm họa để phòng ngừa và giảm nhẹ các thảm họa này.

Ví dụ, mục tiêu ban đầu của một chương trình trồng rừng ngập mặn là giảm tác động của các thảm họa như bão, nhưng nó cũng giúp xây dựng môi trường sống và sinh sản cho cá và cung cấp các khả năng sinh kế và an ninh lương thực cho cộng đồng. Việc xây dựng cơ sở hạ tầng (như một con đường hoặc con đập) cũng có thể ảnh hưởng đến tình trạng dễ bị tổn thương của một cộng đồng, bởi nó sẽ làm tăng ngập lụt. Việc xây dựng các hệ thống chống lũ ở một làng này có thể chuyển rủi ro tới các cộng đồng khác. Do đó phát triển trong một số trường hợp nhất định lại làm tăng tình trạng dễ bị tổn thương.

Việc đánh giá VCA do các hướng dẫn viên CTĐ Việt Nam tổ chức không nên giới hạn VCA trong việc khởi xướng các chương trình giảm nhẹ rủi ro thảm họa, mà cần cung cấp các đầu vào có giá trị cho các kế hoạch và chương trình của chính quyền địa phương về giảm nhẹ rủi ro thảm họa và phát triển. Cần chú trọng tới các sản phẩm đầu ra của VCA trong khi xây dựng các kế hoạch của địa phương, do chúng cung cấp thông tin hiệu quả về các vấn đề và giải pháp của cộng đồng và các thông tin này lại xuất phát từ một quá trình ra quyết định có sự tham gia của người dân. Có 3 lý do cho việc cần thiết lồng ghép các kết quả VCA vào các chương trình phát triển và quản lý thảm họa.

- Để đảm bảo việc thiết kế các chương trình và dự án phát triển có tính tới các rủi ro thảm họa tiềm ẩn tại cộng đồng địa phương.
- Để đảm bảo rằng tất cả các chương trình và dự án phát triển không làm tăng thêm tình trạng dễ bị tổn thương trong thảm họa ở tất cả các khía cạnh: xã hội, vật chất, kinh tế và môi trường.
- Để đảm bảo rằng tất cả các chương trình và dự án cứu trợ và phục hồi sau thảm họa được thiết kế nhằm đóng góp vào việc giảm nhẹ rủi ro thảm họa ở cộng đồng trong tương lai.

Có thể lập kế hoạch cho các hoạt động liên quan đến việc kết nối và sử dụng các kết quả VCA dựa trên kết quả phân tích mạng lưới xã hội và tổ chức (sơ đồ Venn). Đây là một công cụ hữu ích để đánh giá các mối quan hệ giữa cộng đồng với cơ quan chính quyền cấp xã, huyện, tỉnh và trung ương, và xác định các cơ hội để huy động sự tham gia của các cơ quan chính quyền địa phương.

## 5.1 Gắn kết phát triển với giảm nhẹ rủi ro thảm họa

Việc giảm nhẹ thảm họa được gắn với phát triển vì các lý do sau đây:

- Các nguyên nhân cơ bản của nghèo đói, phát triển không bền vững và các thảm họa thường là giống nhau.
- Thảm họa có thể đặt phát triển vào rủi ro và làm cho phát triển không bền vững. Do đó giảm nhẹ rủi ro thảm họa có hiệu quả sẽ đóng góp vào phát triển bền vững.
- Phát triển có thể gây ra hoặc giảm nhẹ các rủi ro thảm họa. Các thất bại trong phát triển làm tăng nghèo đói và tình trạng dễ bị tổn thương. Ngược lại, phát triển bền vững củng cố an ninh cho dân cư, do đó, những can thiệp giảm nhẹ thảm họa có thể giúp người dân tự giảm hoặc tránh các rủi ro thảm họa đối với bản thân họ và các cơ sở vật chất, kinh tế và xã hội hỗ trợ cho sinh kế của họ một cách hiệu quả.

Một số ví dụ thực tế gần đây ở Việt Nam:

<b>Gắn kết các thảm họa và phát triển</b>	<b>Tình hình ở Việt Nam</b>
<b>Cơ sở hạ tầng có thể làm tăng tình trạng dễ bị tổn thương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Việc xây dựng các con đập (và đường xá) gây ra ngập lụt ở các cộng đồng gần công trình.</li> <li>• Ở Đồng bằng Sông Cửu Long, chính phủ đã di chuyển nhà của người dân đến nơi an toàn hơn nhưng điều này lại có tác động tiêu cực đối với sinh kế (ví dụ như người dân không còn có cơ hội đánh bắt cá ở một con kênh gần đó nữa)</li> </ul>
<b>Thảm họa có thể đẩy lùi phát triển</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sau bão Linda năm 1997, hàng nghìn thuyền đánh cá bị hư hỏng và dẫn đến việc mất sinh kế.</li> <li>• Năm 2006, một cơn bão đã đổ bộ vào một xã ở Tỉnh Bến Tre, người dân đã bị phá sản (27 trong số 50 hộ dân đã mắc nợ)<sup>13</sup></li> </ul>
<b>Phát triển có thể làm giảm tình trạng dễ bị tổn thương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Người dân có nhiều tiền hơn để xây nhà ở tốt hơn (và chống được bão)</li> <li>• Thu nhập ổn định sẽ dẫn đến các sinh kế bớt nguy hiểm hơn.</li> <li>• Giáo dục tốt hơn giúp người dân hiểu tốt hơn về tình trạng dễ bị tổn thương của họ và lập kế hoạch cải thiện năng lực phòng chống thảm họa cho họ.</li> </ul>

*Bảng 5: Các ví dụ về mối liên hệ giữa thảm họa và phát triển ở Việt Nam*

<sup>13</sup> Theo thông tin của ông Nguyễn Trọng Nghĩa, Hội Chữ thập đỏ Bến Tre, dựa trên Ủy ban Nhân dân địa phương

## 5.2 Gắn VCA với kế hoạch phát triển của chính quyền địa phương

Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã lập một kế hoạch phát triển địa phương của năm và đệ trình lên chính quyền cấp huyện và tỉnh để xin phê duyệt và kinh phí thực hiện. Các tỉnh, huyện, xã thường gặp bão lụt của Việt Nam cũng được Nhà nước yêu cầu lập một kế hoạch ứng phó thảm họa hàng năm. Tuy nhiên các kế hoạch này thường được xây dựng từ trên xuống và dựa trên phân bổ ngân sách dự kiến. Lý tưởng nhất là các kết quả VCA được đưa vào trong kế hoạch ứng phó thảm họa của xã và phần giảm thiểu rủi ro thiên tai trong kế hoạch phát triển. Ủy ban nhân dân xã sẽ trình các kế hoạch này với Ủy ban nhân dân huyện. Bằng việc này, các kết quả của VCA ở cấp xã sẽ tác động đến công tác hoạch định của chính phủ ở cấp cao hơn.

Trong các chương trình phòng ngừa và ứng phó thảm họa, các hướng dẫn viên CTĐ Việt Nam đã thực hiện nhiều VCA ở các xã khác nhau trên cả nước. Ủy ban Nhân dân ở các xã này đã sử dụng kết quả của VCA trong kế hoạch phòng ngừa và ứng phó thảm họa hàng năm.<sup>14</sup> Trong các dự án này, Hội CTĐ Việt Nam đã gửi báo cáo VCA tới chính quyền địa phương và vận động chính quyền địa phương chấp nhận báo cáo cũng như tư vấn để áp dụng các kết quả phân tích này trong kế hoạch phòng ngừa thảm họa.

Gần đây nhất, Hội CTĐ Việt Nam đã tổ chức đánh giá VCA bao quát mọi mặt đời sống cộng đồng trên quy mô rộng hơn, có tính tới các yếu tố cơ bản của tình trạng dễ bị tổn thương như sinh kế, sức khỏe, v.v. Kết quả của các đợt đánh giá VCA đó đang được vận động để đưa vào Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các xã. Để làm được việc này, Hội CTĐ Việt Nam huy động sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình đánh giá nhằm lồng ghép kết quả đó vào các kế hoạch của các ban ngành và kế hoạch tổng thể của địa phương.

## 5.3 Vận động chính sách cho VCA

Vận động chính sách là một công cụ hữu hiệu để tạo ra và củng cố mối liên hệ giữa VCA với phát triển và kế hoạch phát triển của chính quyền địa phương. Vận động chính sách gồm các hành động hướng vào những cá nhân có ảnh hưởng, các chính sách, cơ cấu và hệ thống để mang lại sự thay đổi. Nói cách khác là việc này tác động đến những cá nhân và tổ chức ra quyết sách.<sup>15</sup> Vận động chính sách là một bước quan trọng trong quá trình VCA. Chúng ta cần phải vận động để thuyết phục chính quyền địa phương, như trưởng thôn và lãnh đạo xã để họ ủng hộ cho quy trình VCA và chấp nhận sử dụng báo cáo VCA làm cơ sở trong thiết kế hoạt động của xã. Một khi chính quyền địa phương hiểu rằng các kết quả VCA không chỉ giới hạn ở một hoàn cảnh cụ thể mà còn có tác động lâu dài tới cuộc sống của người dân, họ sẽ tạo điều kiện huy động các thành viên của cộng đồng tham gia tối đa vào quá trình này.

<sup>14</sup> Trước đây, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đặt mục tiêu cho VCA là chỉ lập kế hoạch phòng ngừa thảm họa và tập trung chính vào các biện pháp bảo vệ

<sup>15</sup> Dựa trên các thuật ngữ về giảm nhẹ rủi ro thảm họa của UNISDR (2009) [http://undp.org/ge/new/files/24\\_619\\_762164\\_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf](http://undp.org/ge/new/files/24_619_762164_UNISDR-terminology-2009-eng.pdf)

Các hướng dẫn viên cần lưu ý rằng không nhiều chính quyền cấp địa phương biết về VCA và lợi ích tiềm tàng của nó đối với sự phát triển chung của xã. Do đó, vận động chính sách có thể không dễ dàng. Tuy nhiên kết quả vận động chính sách tốt lại là thiết yếu cho quá trình VCA và việc áp dụng kết quả VCA. Các hướng dẫn viên cần ghi nhớ rằng chỉ quyết định tiến hành VCA ở một xã cụ thể sau khi đã đánh giá kỹ lưỡng các vấn đề mà cộng đồng đang phải đối mặt. Tiếp theo đó, VCA phải giúp được Ủy ban Nhân dân xã ra các quyết định dựa trên các kết quả của VCA trong quá trình hoạch định công tác phát triển của xã.



Ảnh: Tiếng nói của trẻ em trong Đánh giá VCA



A series of 25 horizontal dashed lines for writing.





## ĐÁNH GIÁ TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỔN THƯƠNG VÀ KHẢ NĂNG (VCA)

### Địa chỉ liên hệ:

Ban Công tác xã hội và Quản lý thảm họa  
Hội Chữ thập đỏ Việt Nam,  
82 Nguyễn Du, Hà Nội, Việt Nam  
Phone: + 84 4 3 9432179  
Email: thang\_vnrc@yahoo.com  
(Ông Nguyễn Hữu Thắng – Phó Ban)

Văn phòng đại diện Hội CTĐ Hà Lan tại  
Việt Nam  
83A Trần Quốc Toàn, Hà Nội, Việt Nam  
Phone: + 84 4 3 9425572  
Email: tran.tuanh@nlrc.org.vn  
(Bà Trần Tú Anh – Điều phối viên Chương trình)